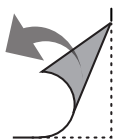
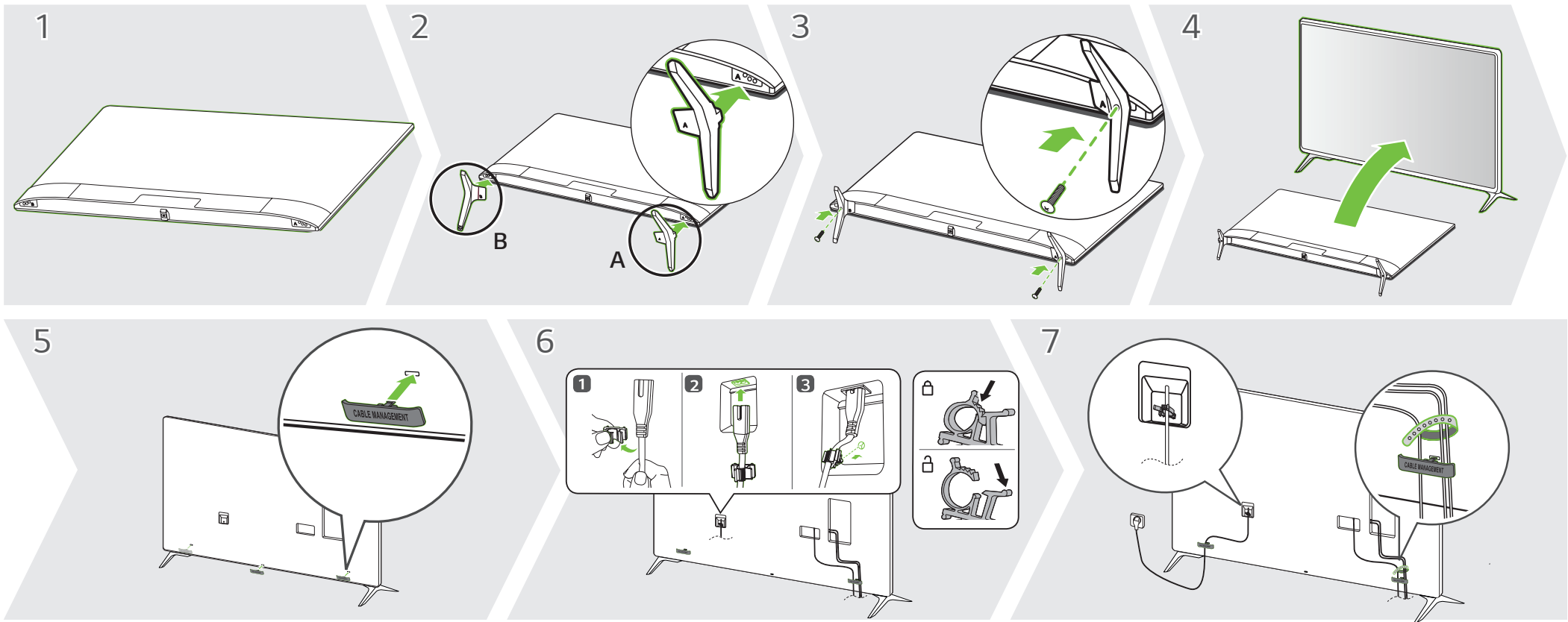
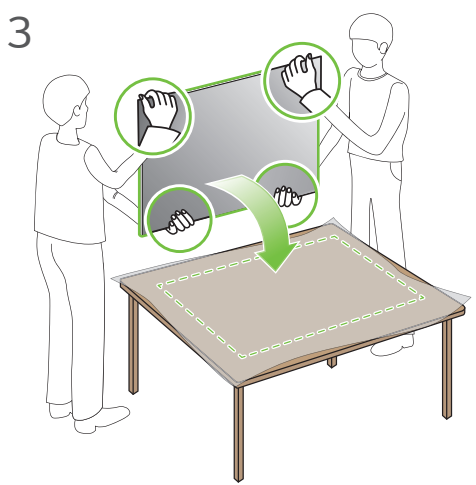
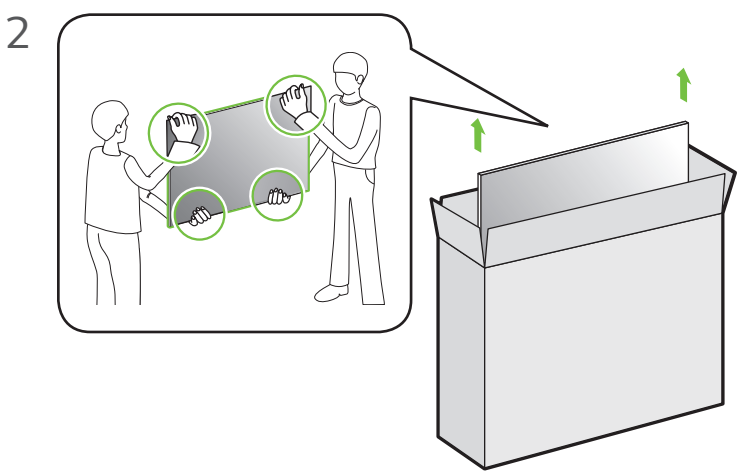
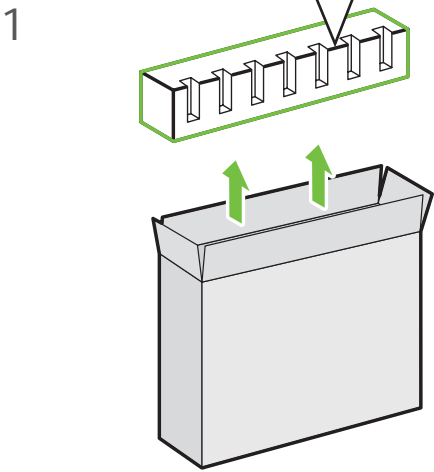
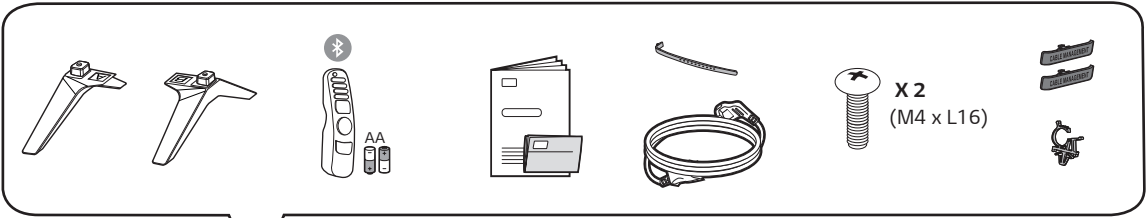
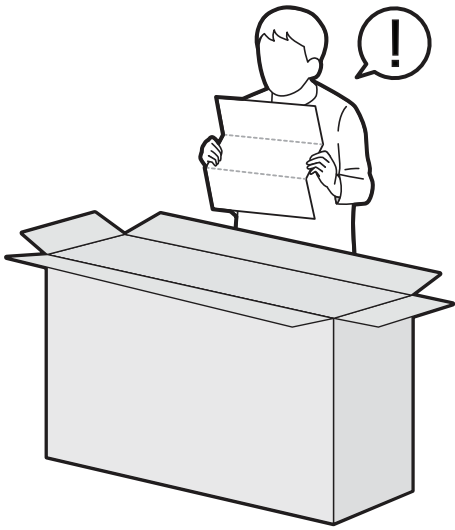
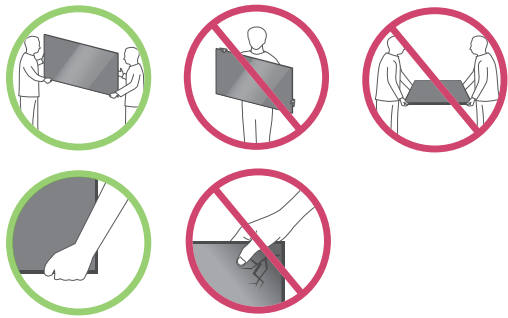
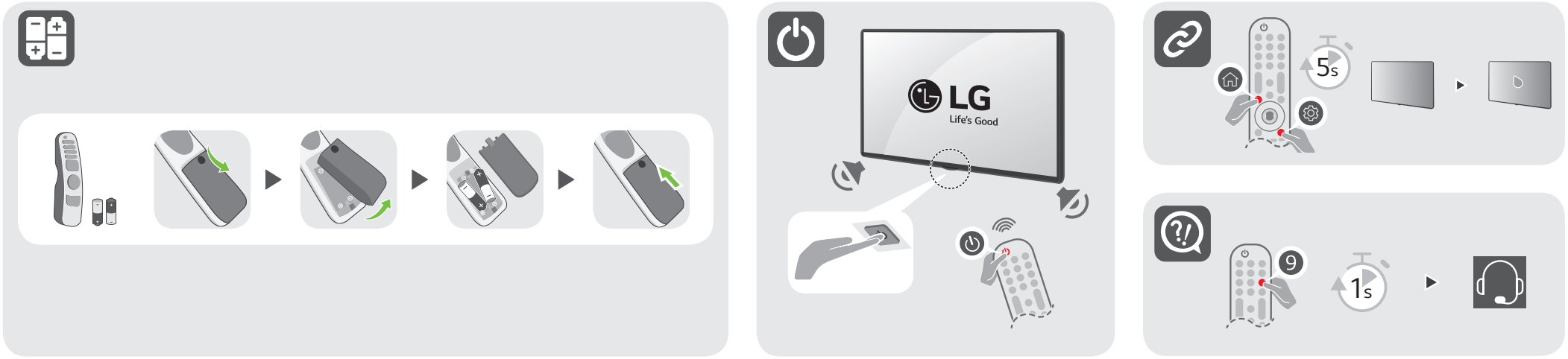
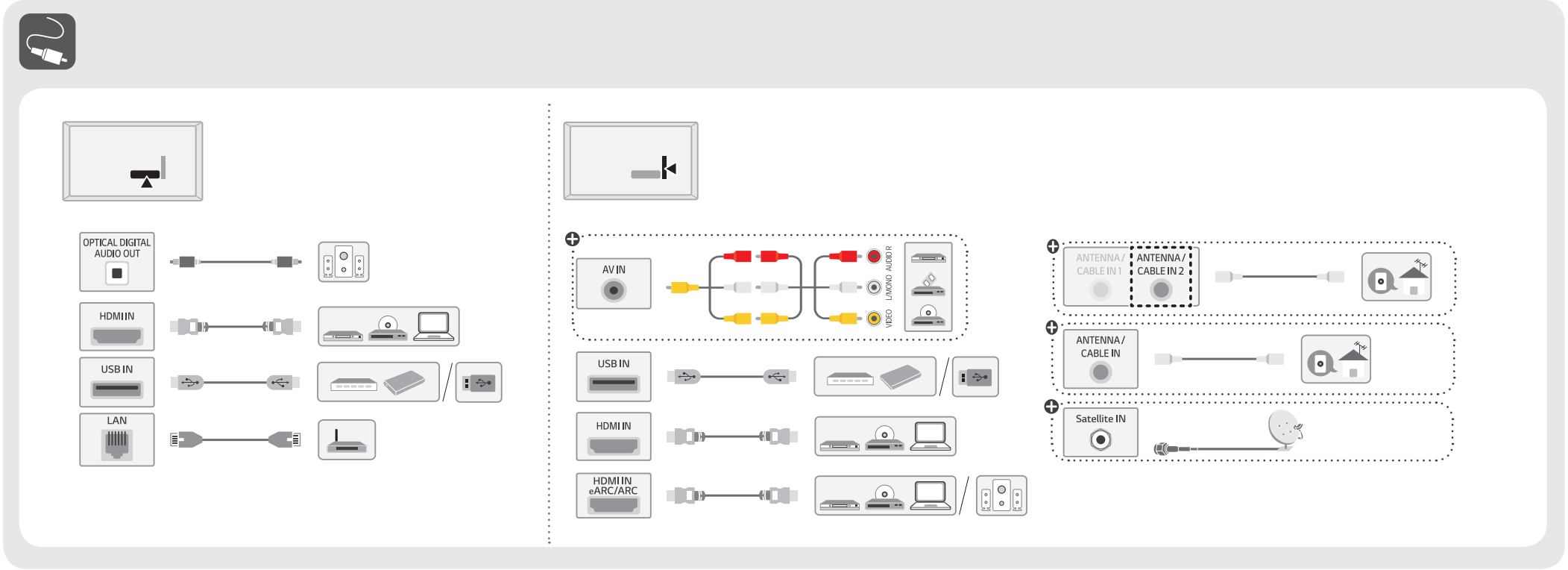
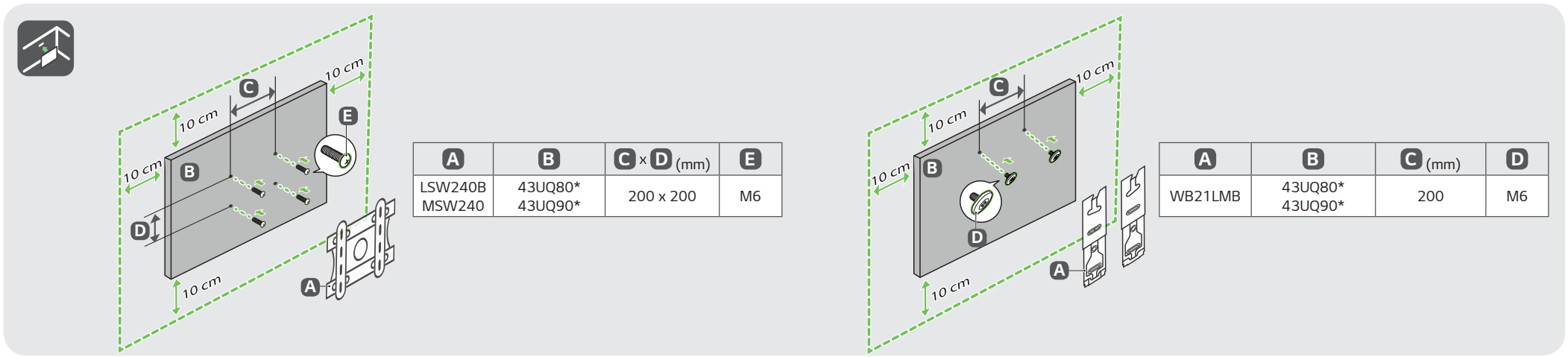


UQ80*
UQ90*





	A	B	C	D	E	F	F - G
	(mm)					(kg)	
43UQ80006LB 43UQ80006LD 43UQ80006LM 43UQ8040PSB 43UQ8020PSB 43UQ8000PSC 43UQ8050PSB 43UQ8040PSK 43UQ8020PSK 43UQ8000PSL 43UQ8050PSK 43UQ9000PSD	967	622	216	564	57.1	8.9	8.8
Power requirement / متطلبات الطاقة / Alimentation / Requisito de alimentação / แรงดันและความถี่ไฟฟ้า/ Nguồn điện yêu cầu					AC 100-240 V ~ 50/60 Hz تيار متردد 240-100 فولت ~ 60/50 هرتز		



English

• Read **Safety and Reference**.

• قراءة الأمان والمراجع.

العربية

Français

• Lire le document **Sécurité et référence**.

Português

• Consulte o manual **Segurança e referência**.

ภาษาไทย

• โปรดอ่านคู่มือผู้ใช้**ความปลอดภัยและการอ้างอิง**

Tiếng Việt

• Đọc phần **An toàn và Tham khảo**.

+ : Depending on model / حسب الطراز / Selon le modèle / Dependendo do modelo / ขึ้นอยู่กับรุ่น / Tùy theo mã sản phẩm

English

• The Analog Gender adapter can be purchased separately at Customer Service.

• يمكن شراء النوع التناطري بشكل منفصل من دعم عملاء LG.

العربية

Français

• L'adaptateur analogique peut être acheté séparément auprès du SAV.

Português

• O adaptador analógico pode ser comprado em separado no Serviço de Apoio ao Cliente da LG.

ภาษาไทย

• สายรวมสัญญาณ Component และ AV สามารถซื้อแยกต่างหากได้ที่ศูนย์บริการของบริษัท

Tiếng Việt

• Đầu chuyển tín hiệu analog có thể mua riêng tại Trung tâm chăm sóc khách hàng của LG.